

Մեկնարկային ցուցակ

No.	Name	FideID	Ֆեդ.	Rtg	Ակումբ/քաղաք
1	Բùi, Minh Anh (Nữ)		VIE	0	Clb Sơn Tây
2	Բùi, Trí Đức		VIE	0	Tự Do
3	Đào, Bảo Ngọc (Nữ)		VIE	0	Clb Hoàng Gia
4	Đỗ, Đức An		VIE	0	Clb Hoàng Gia
5	Đỗ, Minh Khuê (Nữ)		VIE	0	Captain Chess Hà Đông
6	Đỗ, Thảo Nguyên (Nữ)		VIE	0	Clb Hoàng Gia
7	Hồ, Gia Hân (Nữ)		VIE	0	Captain Chess Hà Đông
8	Kiều, Tiến Huy		VIE	0	Tiểu Học Thạch Hòa
9	Lê, Vương Diệp Chi (Nữ)		VIE	0	Clb Quốc Oai
10	Nguyễn, Bình Minh		VIE	0	Clb Hoàng Gia
11	Nguyễn, Công Gia Khang		VIE	0	Clb Thiên Trường
12	Nguyễn, Đình Phúc		VIE	0	Clb Hoàng Gia
13	Nguyễn, Đình Quốc An		VIE	0	Clb Quốc Oai
14	Nguyễn, Đức Anh		VIE	0	Clb Sơn Tây
15	Nguyễn, Đức Duy		VIE	0	Clb Sơn Tây
16	Nguyễn, Đức Thịnh		VIE	0	Clb Ba Vì
17	Nguyễn, Duy Minh		VIE	0	Clb Hoàng Gia
18	Nguyễn, Gia Bảo		VIE	0	Clb Hoàng Gia
19	Nguyễn, Kim Thư (Nữ)		VIE	0	Clb Sơn Tây
20	Nguyễn, Linh Đan (Nữ)		VIE	0	Clb Hoàng Gia
21	Nguyễn, Quang Minh		VIE	0	Tự Do
22	Nguyễn, Thành Đạt		VIE	0	Clb Hoàng Gia
23	Phạm, Hồng Anh		VIE	0	Clb Sơn Tây
24	Phan, Duy Minh Khang		VIE	0	Clb Quốc Oai
25	Phan, Trần Kiều Ngân (Nữ)		VIE	0	Clb Quốc Oai
26	Tổng, Hồ Minh Kiên		VIE	0	Babychess
27	Trần, Trọng Biên Sơn		VIE	0	Clb Hoàng Gia
28	Trịnh, Minh Đức		VIE	0	Clb Hoàng Gia
29	Trương, Phạm Đan Thanh (Nữ)		VIE	0	Clb Vietchess